

Bản án số: **158/2023/HS-ST**

Ngày: 21/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Anh

Bà Trần Thị Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hải Minh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 181/2023/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Mai Trung D, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1984; nơi đăng ký thường trú: Tập thể 8 tháng 3, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; nơi ở: không cố định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Bằng Th và bà Ngô Thị B; có vợ: Phạm Thị Th và có 01 con, sinh năm 2008; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 03/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2022.

Nhân thân:

- Ngày 16/01/2000, Công an phường Đông Mác, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cường đoạt tài sản;

- Ngày 08/5/2005, Công an phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng;

Bị cáo bị bắt ngày 27/4/2023, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2023 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27/4/2023, Mai Trung D đi bộ một mình đến khu vực tượng đài Hoàng Văn Thụ, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội gặp và mua của đối tượng đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 400.000 đồng. Đến 20 giờ 10 phút cùng ngày, khi D đem theo gói ma túy vừa mua nêu trên đi đến khu vực đầu ngách 65, ngõ 281, phố Trường Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội nhằm tìm người mua để bán lại kiếm lời thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện hành vi cất giấu gói tinh thể màu trắng trên người; D khai nhận là ma túy đem theo để bán. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D, thu giữ và niêm phong số vật chứng nghi ma túy, bàn giao Cơ quan điều tra để xác minh làm rõ.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm: 01 gói nhỏ bọc ni-lông màu đen, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi ma túy thu giữ, niêm phong nêu trên. Tại Kết luận giám định số 2730/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni-lông màu đen là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,455 gam.*

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ trong vụ án, Mai Trung D khai nhận mua của đối tượng đàn ông không quen biết. Tuy nhiên, ngoài lời khai của D nêu trên, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, nên không có cơ sở để xác minh.

* Tại bản Cáo trạng số 171/CT-VKS-HM ngày 03 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội đã truy tố: Mai Trung D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố; bố đề bị cáo xuất trình giấy chứng nhận được tặng thưởng huy chương kháng chiến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, sau khi luận tội, vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt Mai Trung D từ 34 đến 38 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng; Về vật chứng, đề nghị: tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi quyết định tố tụng: Về hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có căn cứ xác định: Hồi 20 giờ 10 phút ngày 27/4/2023, tại khu vực đầu ngách 65, ngõ 281, phố Trương Định, phường Trương Mai, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Mai Trung D đang có hành vi cất giấu trên người 0,455 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3]. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo vừa có nhân thân xấu, vừa tái phạm đối với cùng loại tội, thể hiện việc coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, mặc dù bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải; có bố được tặng huy chương kháng chiến, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng vẫn cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Đối với số lượng ma túy đã thu giữ sau khi giám định (được niêm phong) là chất cấm lưu hành, do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ trong vụ án, Mai Trung D khai nhận mua của đối tượng đàn ông không quen biết. Tuy nhiên, ngoài lời khai của D nêu trên, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, nên không có cơ sở để xác minh.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điều 45, 46, 260, 268, 269, 299, 326, 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Trung D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt **Mai Trung D 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2023.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy đã thu giữ sau khi giám định.

(Vật chứng nêu trên có tình trạng, đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326 QH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Mai Trung D phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cơ quanĐT CA Q.Hoàng Mai;
- Phòng KTNV &THA TATP Hà Nội;
- Chi Cục THADS Q.Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Trại Tạm giam số 2;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp QG – BTP;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Mạnh Hà
(Đã ký)**

